THẨM QUYỀN, THỦ TỤC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

ThS. Nguyễn Hoàng Việt

Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp

THẨM QUYỀN
XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Kỹ năng xác định thẩm quyền XPVPHC

1. Cách XÁC ĐỊNH thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

2. Cách PHÂN ĐỊNH thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

1. Cách xác định thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

- 1.1. Nguyên tắc xác định
- 1.2. Trường hợp có sự thay đổi về tên gọi của chức danh
- 1.3. Thẩm quyền xử phạt tiền của các chức danh
- 1.4. Thẩm quyền tịch thu TV, PT đối với tổ chức
- 1.5. Thẩm quyền áp dụng BP KPHQ buộc tiêu hủy; nộp lại số lợi BHP; số tiền bằng trị giá TV, PT đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy
- 1.6. Xác định thẩm quyền tịch thu; áp dụng BP KPHQ; buộc tiêu hủy TV, PT trong một số trường hợp
- 1.7. Trường hợp giao quyền
- 1.8. Thẩm quyền công bố công khai

1.1. Nguyên tắc xác định thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

- Việc xác định thẩm quyền XP + áp dụng các BPKPHQ của từng chức danh đối với HV VPHC cụ thể phải căn cứ quy định của Luật XLVPHC + NĐ về TQXP (189) + NĐ về XPVPHC trong từng LV (phải bảo đảm có đầy đủ 03 điều kiện):

1) Luật XLVPHC có quy định nhóm chức danh hệ lực lượng, trong các CQ, đơn vị có TQXP.

2) NĐ về TQXP (189) có quy định về thẩm quyền chung của chức danh trong việc áp dụng HTXP + BPKPHQ.

3) NĐ về XVPHC trong từng lĩnh vực QLNN có quy định thẩm quyền của chức danh đó trong việc áp dụng HTXP + BPKPHQ đối với hành vi VPHC cụ thể.

- ***VD:*** NĐ 144/2021/NĐ-CP không quy định thẩm quyền của các chức danh thuộc CQ Thuế.
- => Các chức danh thuộc CQ Thuế không có thẩm quyền XP đối với các hành vi VPHC trong lĩnh vực AN, TT, ATXH.

1.2. Cách xác định thẩm quyền trong trường hợp có sự thay đổi về tên gọi của chức danh

Điều 53 Luật XLVPHC:

TH chức danh có TQXP theo quy định của CP có sự **thay đổi về tên gọi nhưng không có sự thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn** => TQXP của chức danh đó được giữ nguyên.

TH chức danh có TQXP theo quy định của CP có sự **thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn** do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước => TQXP được tiếp tục thực hiện bởi chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó tương ứng với từng LV QLNN.

=> Quy định này nhằm bảo đảm tính linh hoạt trong việc áp dụng quy định về TQXP VPHC.

1.3. Cách xác định thẩm quyền xử phạt tiền của các chức danh

- **K1 Đ52 Luật:** TQXP của các chức danh là thẩm quyền áp dụng đối với một HV VPHC; trong trường hợp phạt tiền, TQXP tổ chức gấp 02 lần TQXP cá nhân.
  - Các chức danh có thẩm quyền phạt tiền đối với các HV VPHC do Chính phủ quy định cũng có thẩm quyền XP tương ứng với mức tiền phạt cao hơn đối với các HV VPHC (*trong các lĩnh vực giao thông đường bộ; bảo vệ môi trường; an ninh trật tự, an toàn xã hội*) do HĐND TP quy định áp dụng trong nội thành.

- Thẩm quyền phạt tiền của các chức danh có thẩm quyền XP được xác định căn cứ vào mức tối đa của khung tiền phạt quy định đối với từng HVVP cụ thể.

1.5. Cách xác định thẩm quyền áp dụng BP KPHQ buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp; buộc nộp lại số tiền bằng trị giá TV, PT đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy

- **Tình huống:** HVVP bị xử phạt tiền và bị áp dụng BP KPHQ buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại. Khung tiền phạt và BPKPHQ đều thuộc thẩm quyền áp dụng của Chủ tịch UBND cấp xã. Tuy nhiên, hàng hóa bị buộc phải tiêu hủy trong vụ việc có giá trị lớn hơn mức tiền phạt thuộc thẩm quyền của chức danh này.

- **Câu hỏi:** Chủ tịch UBND cấp xã có được ra QĐXP trong đó áp dụng BPKPHQ buộc tiêu hủy hàng hóa có giá trị lớn hơn mức tiền phạt thuộc thẩm quyền của chức danh này không?

1.5. Cách xác định thẩm quyền áp dụng BP KPHQ buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp; buộc nộp lại số tiền bằng trị giá TV, PT đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy

- **Lưu ý:**
  - Theo quy định tại các điều từ Điều 5 đến 18 NĐ 189 thì thẩm quyền áp dụng các BPKPHQ của các chức danh có thẩm quyền XPVPHC ***không bị phụ thuộc vào mức tiền phạt*** được quy định đối với các chức danh đó.

1.6. XÁC ĐỊNH THẨM QUYỀN TỊCH THU; ÁP DỤNG BPKPHQ; BUỘC TIÊU HỦY TV, PT TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP (Điều 9 NĐ 118)

Tịch thu (K9 Điều 9)

Người có thẩm quyền tịch thu TV, PT quy định tại khoản 2 Điều 65 và khoản 4 Điều 126 Luật XLVPHC là người có TQXP đối với vụ việc đó.

Áp dụng BPKPHQ (K10 Điều 9)

Người có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật XLVPHC là người có TQXP đối với vụ việc đó

Buộc tiêu hủy TV, PT gây hại (K11 Điều 9)

Người có thẩm quyền tiêu hủy TV, PT là hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khoẻ con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hoá phẩm độc hại theo quy định tại khoản 5 Điều 126 Luật XLVPHC là người có TQXP đối với vụ việc đó

1.7. Cách xác định thẩm quyền trong trường hợp giao quyền

- **Những trường hợp được giao quyền:** Cấp trưởng được giao quyền cho cấp phó ban hành các QĐ:
  - **1) XPVPHC (K1 Điều 54 Luật):**
    - Không phải tất cả các chức danh có thẩm quyền XP đều có quyền giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền XP.
    - Các chức danh có thẩm quyền XP ở cấp cơ sở (trừ Chủ tịch UBND cấp xã) không được thực hiện việc giao quyền, vì đây là các chức danh theo quy định PL không có cấp phó.
  - **2) Áp dụng các BPNC&BĐ XLVPHC quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật (K2 Điều 54 Luật)**.
  - **3) Cưỡng chế thi hành QĐXP (K2 Điều 87 Luật)**;
  - **4) Tạm giữ người (K2 Điều 123 Luật):** Chỉ khi vắng mặt;

1.7. Cách xác định thẩm quyền trong trường hợp giao quyền

- **Hình thức giao quyền:** Quyết định.
- **Trao đổi:** Trong thời gian cấp trưởng giao quyền cho cấp phó thì cấp trưởng có được thực hiện thẩm quyền của mình theo quy định không?
- **Gợi ý:** ***Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị: K1 Điều 18 Luật.***
  - ***Thường xuyên kiểm tra, thanh tra và kịp thời xử lý VP của người có thẩm quyền XLVPHC thuộc phạm vi quản lý của mình.***
  - ***Phải chịu trách nhiệm liên đới về HV VP của người có thẩm quyền XLVPHC thuộc phạm vi quản lý của mình.***

1.8. Cách xác định thẩm quyền công bố công khai

- ***Các trường hợp công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc XP đối với cá nhân, tổ chức VPHC (đáp ứng đồng thời 02 điều kiện):***

  - Vụ việc vi thuộc các lĩnh vực: *An toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả*.

  - Vụ việc gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội.

1.8. Cách xác định thẩm quyền công bố công khai

- ***Thẩm quyền công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc XP đối với cá nhân, tổ chức VPHC:***

  - Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của người đã ra QĐXP gửi văn bản về việc công bố công khai và bản sao QĐXP đến trang thông tin điện tử hoặc báo của cơ quan quản lý cấp bộ, cấp sở hoặc của UBND cấp tỉnh nơi xảy ra VP trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra QĐXP.

  - Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người đã ra QĐXP phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin công bố công khai; có trách nhiệm đính chính thông tin sai lệch trong vòng 01 ngày làm việc, kể từ thời điểm phát hiện hoặc nhận được yêu cầu đính chính.

2. Cách phân định thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

Căn cứ phân định

- Theo lĩnh vực quản lý *(các chức danh thuộc các lĩnh vực)*
- Theo địa bàn quản lý *(CT UBND + các chức danh thuộc các lĩnh vực)*

Phân định trong các trường hợp cụ thể

- Trường hợp VPHC thuộc thẩm quyền XP của nhiều người
- Trường hợp XP một người thực hiện nhiều hành vi VPHC

2. Cách phân định thẩm quyền XP + áp dụng BPKPHQ

- ***Trường hợp VPHC thuộc thẩm quyền XP của nhiều người:*** Việc XP do người thụ lý đầu tiên thực hiện.

- ***Trường hợp vụ việc có nhiều HV VPHC:***
  - Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá TV, PT bị tịch thu, BPKPHQ được quy định đối với từng HV đều thuộc thẩm quyền của người XP: ***Thẩm quyền XP vẫn thuộc người đó***.
  - Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá TV, PT bị tịch thu, BPKPHQ được quy định đối với một trong các HV vượt quá thẩm quyền của người XP: ***Phải chuyển***.
  - Nếu HV thuộc thẩm quyền XP của nhiều người thuộc các ngành khác nhau: ***Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền XP nơi xảy ra VP***.

2. Phân định TQXP + áp dụng BPKPHQ trong một số trường hợp

1) Vụ việc VPHC do người có thẩm quyền thuộc CQ TW được tổ chức theo ngành dọc đóng tại ĐP đang thụ lý, giải quyết nhưng phải chuyển đến người có TQXP, thì việc chuyển HS có thể được quy định cụ thể tại các nghị định về XP trong từng LV hoặc theo thứ tự sau đây:

Người có TQXP thuộc CQ TW được tổ chức theo ngành dọc tại ĐP.

Người có TQXP cao nhất trong ngành, LV quản lý hoặc CT UBND cấp có TQXP nơi xảy ra VP. Vụ việc VPHC có HV thuộc trường hợp tại điểm c khoản 4 Điều 52 Luật XLVPHC *(HV thuộc TQXP của nhiều người thuộc các ngành khác nhau)* hoặc vụ việc có TV, PT là bất động sản, tàu bay, tàu biển, tàu cá, phương tiện thủy nội địa, các loại hàng hóa, phương tiện cồng kềnh, khó vận chuyển, chi phí vận chuyển cao thì TQXP thuộc CT UBND cấp có TQXP nơi xảy ra VP.

2. Phân định TQXP + áp dụng BPKPHQ trong một số trường hợp

2) Vụ việc VPHC có nhiều HVVP thuộc các LV khác nhau mà trong đó có HVVP không thuộc TQXP của CT UBND, thì thực hiện như sau:

Đối với những HV thuộc TQXP của CT UBND thì xác định theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 52 Luật XLVPHC *(HV thuộc TQXP của nhiều người thuộc các ngành khác nhau thì TQXP thuộc CT UBND cấp có TQXP nơi xảy ra VP)*.

Đối với những HV không thuộc TQXP của CT UBND thì xác định theo quy định tại các điểm a và b khoản 4 Điều 52 Luật XLVPHC:

a) Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá TV, PT bị tịch thu, BPKPHQ được quy định đối với từng HV đều thuộc thẩm quyền của người XP thì TQXP vẫn thuộc người đó;

b) Nếu hình thức, mức xử phạt, trị giá TV, PT bị tịch thu, BPKPHQ được quy định đối với một trong các HV vượt quá thẩm quyền của người XP thì người đó phải chuyển vụ VP đến cấp có TQXP.

2. Phân định TQXP + áp dụng BPKPHQ trong một số trường hợp

3) TQXP đối với trường hợp áp dụng HTXP tịch thu TV, PT là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành được xác định theo nguyên tắc và thứ tự sau đây:

Nếu người đang giải quyết vụ việc thuộc ngành, LV mình quản lý mà không có thẩm quyền tịch thu hoặc thẩm quyền tịch thu phụ thuộc vào thẩm quyền phạt tiền thì phải chuyển vụ VP đến người có TQXP trong ngành, LV đó có thẩm quyền tịch thu không phụ thuộc vào giá trị của TV, PT.

Nếu người đang giải quyết vụ việc không thuộc trường hợp trên thì phải chuyển vụ VP đến CT UBND cấp có TQXP nơi xảy ra VP.

Nếu người đang giải quyết vụ việc có căn cứ để xác định giá trị TV, PT là hàng cấm tàng trữ, cấm lưu hành, thì TQXP được xác định theo quy định tại nghị định về XPVPHC trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

THỦ TỤC
XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Kỹ năng, nghiệp vụ XPVPHC

A/ Thủ tục XP không lập BBVPHC (thủ tục đơn giản)

B/ Thủ tục XP có lập BBVPHC (thủ tục thông thường)

A. Thủ tục XP không lập biên bản (thủ tục đơn giản)

- Mục đích áp dụng:
  - *Nhằm giải quyết nhanh chóng đối với những vụ VP đơn giản, rõ ràng, không có tình tiết phức tạp cần phải xác minh thêm*
  - *Khắc phục tình trạng nhiều vụ VP nhỏ cũng phải chuyển lên cấp trên để XP*

- Các trường hợp áp dụng:
  - *Xử phạt cảnh cáo*
  - *Phạt tiền **đến** 500.000 đồng với cá nhân, 1.000.000 đồng với tổ chức*

- Trình tự, thủ tục: *Người có thẩm quyền XP phải ra QĐXP tại chỗ*

- Nội dung QĐXP: *Phải đầy đủ các thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật XLVPHC*

A. Thủ tục XP không lập biên bản (thủ tục đơn giản)

- **Lưu ý 1:**
- Mức phạt được xem xét để XP theo thủ tục không lập BB là mức tiền phạt cụ thể đối với HVVP.

- **Lưu ý 2:**
- Trường hợp VPHC được phát hiện nhờ sử dụng ***phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ*** thì ***phải lập biên bản***, mặc dù chỉ XP cảnh cáo hoặc mức phạt tiền chỉ đến 500.000 đồng/1.000.000 đồng.

B. Thủ tục XP có lập biên bản (thủ tục thông thường)

- **Các trường hợp áp dụng:**
  - Tất cả các trường hợp, trừ trường hợp XP theo thủ tục đơn giản.

B. Thủ tục XP có lập biên bản (thủ tục thông thường)

Thủ tục Thông thường

1. Lập BBVPHC

2. Xác minh tình tiết của vụ việc VPHC

3. Xác định giá trị TV VPHC

4. Thực hiện việc giải trình khi đối tượng bị XPVPHC có yêu cầu

5. Ra QĐXP

KỸ NĂNG
LẬP BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

Người có thẩm quyền xử phạt

Công chức, viên chức đang thi hành công vụ, nhiệm vụ

Người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu khi VPHC xảy ra trên biển, đường thủy nội địa hoặc tàu bay, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, tàu hỏa

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

- **Lưu ý 1:**
  - Luật không liệt kê cụ thể từng chức danh
  - Các chức danh có thẩm quyền lập biên bản được quy định cụ thể tại các NĐ XPVPHC trong từng lĩnh vực QLNN (điểm a khoản 1 Điều 4 Luật)
  - => Phải căn cứ NĐ XPVPHC trong từng lĩnh vực QLNN để xác định chính xác người có thẩm quyền lập BB

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

- **Lưu ý 2:** Trường hợp vi phạm hành chính xảy trên biển, đường thủy nội địa hoặc tàu bay, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, tàu hỏa, thì **một trong hai** loại chủ thể sau đây có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính:
  - Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính
  - Người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

- **Tình huống:**
- Trên thực tế, có những vụ việc vi phạm khi được phát hiện có thể bao gồm nhiều HVVPHC thuộc các lĩnh vực quản lý khác nhau. Trong trường hợp này, người có thẩm quyền phát hiện ra vụ việc vi phạm có được lập BBVPHC đối với tất cả các hành vi vi phạm không, hay chỉ lập BBVPHC về vi phạm thuộc phạm vi quản lý của mình?

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

Các QĐPL liên quan cần nghiên cứu:

- **- Khoản 1 Điều 58 Luật:** "*Khi phát hiện HVVPHC thuộc LV quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập BBVPHC*".
- **- Khoản 1 Điều 62 Luật:** "*Trong quá trình xem xét, xử lý vụ vi phạm, nếu xét thấy HVVP có dấu hiệu tội phạm, thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải chuyển hồ sơ liên quan đến hành vi có dấu hiệu tội phạm (ko phải chuyển HS vụ VP như Luật trước đây) cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành TTHS*".

I. Kỹ năng xác định người có thẩm quyền lập BBVPHC

Các QĐPL liên quan cần nghiên cứu:

- **- Điểm a khoản 1 Điều 12 NĐ 118:** "*Đối với HVVPHC không thuộc thẩm quyền lập BBVPHC hoặc không thuộc LV, địa bàn quản lý… thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ có trách nhiệm lập BBLV để ghi nhận sự việc*" (sau đó chuyển cho người có thẩm quyền để lập BBVPHC theo điểm c khoản 1 Điều 12 NĐ 118).

- **- Điểm b khoản 5 Điều 12 NĐ 118**: "*Vụ việc VPHC có nhiều HVVP thuộc các ngành, LV QLNN khác nhau, thì người có thẩm quyền đang thụ lý giải quyết vụ việc lập BBVPHC đối với các HVVP thuộc thẩm quyền và lập BBLV đối với các HVVP không thuộc thẩm quyền*" (sau đó chuyển hồ sơ vụ vi phạm và TV, PT (nếu có) theo quy định tại Điều 52 Luật và các khoản 2, 3 Điều 4 NĐ 189).

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

Việc lập BB được áp dụng đối với mọi hành vi VPHC, trừ 04 trường hợp sau đây:

1) Trường hợp ***phạt theo thủ tục đơn giản*** tại khoản 1 Điều 56 Luật XLVPHC

2) Trường hợp ***vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành TTHS chuyển đến*** tại khoản 2 Điều 63 của Luật XLVPHC

3) Trường hợp ***Luật Quản lý thuế có quy định khác***

4) Trường hợp ***không có HV VPHC*** do pháp luật quy định

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

1) Trường hợp phạt theo thủ tục đơn giản tại khoản 1 Điều 56 Luật XLVPHC (áp dụng đối với trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền **đến** 500.000 đồng đối với cá nhân, 1.000.000 đồng đối với tổ chức).

- **Lưu ý:**
  - Trường hợp xử phạt tiền **trên** 500.000 đồng đối với cá nhân, 1.000.000 đồng đối với tổ chức => **Phải lập BB**
  - Mọi trường hợp VPHC được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì **phải lập BB** *(dù hành vi VPHC có thể chỉ bị xử phạt cảnh cáo hoặc mức phạt tiền chỉ đến 500.000 đồng đối với cá nhân, 1.000.000 đồng đối với tổ chức)*

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

2) Trường hợp vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành TTHS chuyển đến

Thứ nhất, đối với trường hợp vụ việc do cơ quan tiến hành TTHS chuyển đến và trong hồ sơ **có một trong các loại giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 63** Luật XLVPHC (quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án): "*Việc XPVPHC được căn cứ vào hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan tiến hành TTHS chuyển đến*" (khoản 2 Điều 63 Luật XLVPHC)

=> Không cần lập BBVPHC.

Thứ hai, đối với trường hợp vụ việc do cơ quan tiến hành TTHS chuyển đến nhưng trong hồ sơ **không có một trong các loại giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 63** Luật XLVPHC: Không thuộc trường hợp quy định tại Điều 63 Luật XLVPHC nên người có thẩm quyền cần thực hiện đầy đủ quy định pháp luật hiện hành về thủ tục xử phạt vi phạm hành chính (lập biên bản vi phạm hành chính, xác minh các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính...)

= > Phải lập BBVPHC *(cụ thể slide sau)*.

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

Lập BBVPHC trong trường hợp HS do CQ TTHS chuyển đến:

1. Trường hợp CQTTHS chuyển hồ sơ vụ VP để XP mà không có một trong các quyết định tố tụng tại khoản 1 Điều 63 Luật XLVPHC:

- Người có thẩm quyền lập BBVPHC của CQTTHS có trách nhiệm lập BBVPHC trước khi chuyển hồ sơ;

- Nếu không có thẩm quyền lập BBVPHC, thì văn bản đề nghị XP của CQTTHS phải có những nội dung chủ yếu sau đây: *thông tin về cá nhân, tổ chức VP và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra VP; mô tả cụ thể, đầy đủ vụ việc, HVVP; điểm, khoản, điều của nghị định quy định về XPVPHC trong lĩnh vực cụ thể*.

2. Trường hợp CQTTHS chuyển hồ sơ vụ VP để XP theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật XLVPHC thì văn bản đề nghị XP của CQTTHS cũng gồm những nội dung tương tự như trên *(nếu CQTTHS có TQXP đối với HV thì phải XP theo thẩm quyền, không chuyển)*.

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

3) Trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác:

Khoản 1 Điều 108 Luật QLT quy định: "*Trường hợp xác định rõ hành vi vi phạm hành chính tại biên bản thanh tra thuế, kiểm tra thuế thì* ***biên bản thanh tra thuế, kiểm tra thuế được xác định là biên bản vi phạm hành chính***".

Khoản 6 Điều 136 Luật QLT quy định: "*Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm hành chính về quản lý thuế có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định. Trường hợp người nộp thuế đăng ký thuế, nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế điện tử nếu* ***thông báo tiếp nhận hồ sơ*** *đăng ký thuế, hồ sơ khai thuế, hồ sơ quyết toán thuế bằng phương thức điện tử xác định rõ hành vi vi phạm hành chính về quản lý thuế của người nộp thuế thì* ***thông báo này là biên bản vi phạm hành chính*** *làm căn cứ ban hành quyết định xử phạt*"

II. Kỹ năng xác định những vụ việc phải lập BB

4) Trường hợp không có hành vi VPHC do pháp luật quy định

- Điều 4 Luật XLVPHC **giao CP quy định**: "*Hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện; hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước*".
- => Muốn xác định có HVVPHC hay không, người có thẩm quyền lập BB cần chỉ rõ HVVP đã được thực hiện là HVVPHC nào (tên gọi), được quy định tại điểm, khoản, điều nào của Nghị định nào của Chính phủ; nếu không chỉ ra được các vấn đề nêu trên thì không được lập BB.

Trình tự, thủ tục lập BBVPHC

Bước 1: Xác định hành vi vi phạm hành chính

Bước 2: Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Bước 4: Ký biên bản vi phạm hành chính

Bước 5: Giao, chuyển biên bản vi phạm hành chính

Bước 1: Xác định hành vi vi phạm hành chính

- *Về mặt lý luận:* Căn cứ vào khái niệm vi phạm hành chính và phân biệt vi phạm hành chính với tội phạm hình sự.

- *Về mặt pháp lý:* Căn cứ các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính để xác định hành vi vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước nào, được điều chỉnh bởi văn bản quy phạm pháp luật nào

Bước 1: Xác định hành vi vi phạm hành chính

Các căn cứ lập BBVPHC:

(i) Ngoài BBLV thì các biên bản, tài liệu ghi nhận VP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra, thực hiện hoạt động QLNN hoặc tiến hành tố tụng cũng là một trong những căn cứ để lập BBVPHC.

(ii) 04 trường hợp người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ phải lập BBLV để ghi nhận sự việc và chuyển kịp thời đến người có thẩm quyền lập BBVPHC (K1 Điều 12 NĐ 118)**:**

- HVVPHC không thuộc thẩm quyền lập BBVPHC.
- Hoặc không thuộc LV, địa bàn quản lý của mình.

- Trường hợp vụ việc phải giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm TV, PT.
- Hoặc các trường hợp cần thiết khác.

Bước 2: Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính

- *Mục đích:* Sau khi xác định hành vi vi phạm là vi phạm hành chính, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải thực hiện các biện pháp **để chấm dứt ngay, không cho hành vi vi phạm được tiếp diễn**.
- *Hình thức thể hiện:* Buộc chấm dứt hành vi vi phạm hành chính được thực hiện bằng lời nói, còi, hiệu lệnh, văn bản hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật.
- *Lưu ý:*
  - Áp dụng đối với hành vi VPHC đang diễn ra.
  - Phân biệt giữa thủ tục "buộc chấm dứt hành vi vi phạm" với thủ tục "đình chỉ hoạt động có thời hạn"

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

- *Về thời điểm (thời hạn) lập BB:* Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản (khoản 1 Điều 58 Luật).
  - **Trao đổi:** Hiểu thế nào là "kịp thời"?

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Thời hạn lập BBVPHC (K4 Điều 12 NĐ 118):

1. Vụ việc thông thường: 03 ngày LV, kể từ khi phát hiện VPHC	2. Vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: 05 ngày LV, kể từ khi phát hiện VPHC	3. VPHC được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị TV, PT, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm: 05 ngày LV, kể từ ngày xác định được đối tượng VP bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được kết quả xác định giá trị TV, PT, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm	4. Một vụ việc có nhiều HVVP, trong đó có HV được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị TV, PT, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm: BBVPHC được lập đối với các HV trong vụ việc đó trong thời hạn 05 ngày LV, kể từ ngày xác định được đối tượng VP bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được đầy đủ kết quả xác định giá trị TV, PT, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

- ***Về địa điểm lập BB:***
- - Nhằm bảo đảm tính kịp thời, nhanh chóng, công khai, khách quan, theo khoản 2 Điều 58 Luật, BBVPHC phải được lập tại nơi xảy ra HVVPHC. Trường hợp BBVPHC được lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập BB hoặc địa điểm khác thì phải ghi rõ lý do vào BB.
- - Điểm c khoản1 Điều 12 NĐ 118 quy định trường hợp phát hiện VPHC bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ thì địa điểm lập BBVPHC thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật.

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Địa điểm lập BBVPHC:

<u>Về nguyên tắc:</u>

Biên bản vi phạm hành chính phải được lập tại nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính.

<u>Ngoại lệ: (phải ghi rõ lý do vào biên bản)</u>

- Lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản.
- Lập tại địa điểm khác.

(VD: Trường hợp phát hiện vi phạm hành chính bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ)

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

1) Trường hợp vụ việc VPHC có nhiều HVVP trong cùng một lĩnh vực QLNN, thì người có thẩm quyền đang thụ lý giải quyết vụ việc xử lý như sau:

- Lập BBVPHC đối với các HVVP thuộc thẩm quyền

- Lập BBLV đối với các HVVP không thuộc thẩm quyền

- Việc chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm và TV, PT (nếu có) thực hiện theo Điều 52 Luật + Điều 4 Nghị định 189

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

2) Trường hợp vụ việc VPHC có nhiều HVVP thuộc các ngành, lĩnh vực QLNN khác nhau, thì người có thẩm quyền đang thụ lý giải quyết vụ việc xử lý như sau:

- Lập BBVPHC đối với các HVVP thuộc thẩm quyền

- Lập BBLV đối với các HVVP không thuộc thẩm quyền

- Việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm và TV, PT (nếu có) thực hiện theo Điều 52 Luật XLVPHC, các khoản 2 và 3 Điều 4 Nghị định 189

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

3) Trường hợp **01 cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều HVVPHC** khác nhau trong cùng một vụ VP:

Người có thẩm quyền **lập 01 BBVPHC**, trong đó ghi rõ từng HVVP, trừ trường hợp HVVP không thuộc thẩm quyền

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

4) Trường hợp **nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện 01 HVVPHC** trong cùng một vụ VP:

- Người có thẩm quyền **có thể lập 01 hoặc nhiều BBVPHC** đối với từng cá nhân, tổ chức VP.

- Trường hợp giá trị TV, PT khác nhau, thì người có thẩm quyền phải ghi rõ giá trị TV, PT của từng cá nhân, tổ chức VP.

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

5) Trường hợp **nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều HVVPHC** khác nhau trong cùng một vụ VP:

Người có thẩm quyền **có thể lập một hoặc nhiều BBVPHC**, trong đó ghi rõ từng HVVP của từng cá nhân, tổ chức

Bước 3: Thực hiện việc lập biên bản vi phạm hành chính

Kỹ năng xác định số lượng BBVPHC cần lập trong một số trường hợp cụ thể:

6) Trường hợp cá nhân, tổ chức **VPHC nhiều lần**:

Người có thẩm quyền **lập 01 BBVPHC**, trong đó ghi rõ từng HVVP và từng lần VP

Bước 4: Ký biên bản vi phạm hành chính

- Phải được lập thành ít nhất 02 bản.

- Phải được các bên ký, trừ trường hợp BB được lập bằng phương thức điện tử; trường hợp người VP không ký được thì điểm chỉ; nếu có người chứng kiến, người phiên dịch, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại, thì họ cùng phải ký vào BB; trường hợp BB gồm nhiều trang, thì các bên liên quan phải ký vào từng trang BB;

Bước 4: Ký biên bản vi phạm hành chính

- Các trường hợp sau đây phải ghi rõ lý do vào BB và có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã nơi xảy ra VP hoặc của ít nhất một người chứng kiến xác nhận việc cá nhân, tổ chức VP không ký vào BB; trường hợp không có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã hoặc của người chứng kiến, thì phải ghi rõ lý do vào BB:

- Người VP, đại diện tổ chức VP không có mặt tại nơi VP;
- Người VP, đại diện tổ chức VP cố tình trốn tránh không ký, điểm chỉ vào BB;
- Người VP, đại diện tổ chức VP vì lý do khách quan mà không ký, điểm chỉ vào BB;
- Người VP, đại diện tổ chức VP có mặt nhưng từ chối ký, điểm chỉ vào BB;
- Không xác định được đối tượng VP.

Bước 4: Ký biên bản vi phạm hành chính

- **Tình huống:** Thực tế, có một số trường hợp, người đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra VP hoặc người chứng kiến không biết, không chứng kiến toàn bộ vụ việc VPHC từ lúc diễn ra HVVP(hoặc tại thời điểm phát hiện VP) đến khi lập BBVPHC. Vậy trong trường hợp này, họ có được ký vào BBVPHC không?

Bước 5: Giao, chuyển BBVPHC

5.1. Giao BBVPHC

- BBVPHC được giao theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật (phải giao cho đối tượng VP 01 bản). Trường hợp NCTN VPHC, thì BB còn được gửi cho cha mẹ hoặc người giám hộ của người đó.

- Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi lập BBVPHC hoặc có mặt nhưng từ chối nhận, thì việc giao BBVPHC được thực hiện theo quy định tại Điều 70 Luật XLVPHC và Điều 17a Nghị định 118 về việc gửi QĐXP để tổ chức thi hành.

Bước 5: Giao, chuyển BBVPHC

5.2. Chuyển BBVPHC

- Cụ thể hóa quy định phải chuyển kịp thời BBVPHC tại khoản 5 Điều 58 Luật: Việc chuyển BBVPHC và các tài liệu khác cho người có thẩm quyền để XP phải được thực hiện trong **thời hạn 02 ngày LV**, kể từ ngày lập BB; BB được lập tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, miền núi, hải đảo mà việc đi lại gặp khó khăn thì thời hạn chuyển không quá **05 ngày LV**, kể từ ngày lập BB.

- VPHC xảy ra trên biển hoặc trên tàu bay, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, tàu hỏa, thì người có thẩm quyền lập BBVPHC hoặc người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu hoặc người được chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu giao nhiệm vụ tiến hành lập BBVPHC và chuyển cho người có TQXP trong thời hạn **03 ngày LV**, kể từ ngày vào đến bờ hoặc ngày tàu bay, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga.

Nội dung biên bản vi phạm hành chính

a) Thời gian, địa điểm lập biên bản;

b) Thông tin về người lập biên bản, cá nhân, tổ chức VP và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan *(không xác định được chủ thể thực hiện HVVP, thì ghi không xác định được cá nhân, tổ chức VP)*;

c) Thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm; mô tả vụ việc, HVVP;

d) Lời khai của người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm (theo PL/ UQ), người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại;

đ) Biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính;

e) Quyền và thời hạn giải trình.

(*Xem thêm Mẫu biên bản số MBB 01, ban hành kèm theo Nghị định số 189*).

Hướng dẫn ghi trong biểu mẫu thông tin đối với một số loại chủ thể bị XP

1) Hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư

Thông tin của HGĐ, HKD, cộng đồng dân cư được ghi tại phần thông tin của tổ chức

Mục "***tên của tổ chức***": Ghi rõ cụm từ "hộ gia đình" gắn với tên chủ HGĐ với đối tượng là HGĐ; ghi rõ tên của HKD đối với đối tượng là HKD; ghi rõ cụm từ "cộng đồng dân cư" gắn với địa chỉ với đối tượng là CĐDC

Mục "***mã số doanh nghiệp***": Ghi mã số HKD với đối tượng là HKD; gạch chéo đối với đối tượng là HGĐ và CĐDC

Mục "***số giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động***": Ghi "số giấy chứng nhận đăng ký HKD" với đối tượng là HKD; gạch chéo với đối tượng là HGĐ và CĐDC

Mục "***người đại diện theo PL***": Ghi họ, tên chủ HGĐ với HGĐ; họ, tên chủ HKD với đối tượng HKD; họ, tên người đại diện cho CĐDC là trưởng thôn, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự hoặc người được CĐDC thỏa thuận cử ra đối với đối tượng là CĐDC

2) Tổ hợp tác, chi nhánh, VPĐD, địa điểm KD của pháp nhân, tổ chức

Thông tin của tổ hợp tác, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được ghi tại phần thông tin của tổ chức

Mục "***tên của tổ chức***": Ghi rõ tên của tổ hợp tác với đối tượng là tổ hợp tác; ghi rõ tên chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh với đối tượng là chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh doanh

Mục "***mã số doanh nghiệp***": Ghi mã số tổ hợp tác với đối tượng VP là tổ hợp tác; ghi mã số chi nhánh với đối tượng VP là chi nhánh; ghi mã số VPĐD với đối tượng vi phạm là VPĐD; ghi mã số địa điểm kinh doanh với đối tượng VP là địa điểm kinh doanh

Mục "***người đại diện theo pháp luật***": Ghi họ và tên người đại diện theo UQ của các thành viên tổ hợp tác với đối tượng là tổ hợp tác; ghi họ và tên của người người đứng đầu chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh doanh với đối tượng là chi nhánh, VPĐD, địa điểm kinh doanh

Xử lý trường hợp BB có sai sót

Lưu ý: Không có quy định về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ BBVPHC

Hướng xử lý?

Thứ hai, theo quy định tại Điều 59 Luật XLVPHC, khi xem xét ra QĐXP, trong trường hợp cần thiết, người có thẩm quyền lập BBVPHC hoặc người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm ***xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC***. Việc xác minh tình tiết của vụ việc VPHC phải được thể hiện bằng văn bản.

Thứ ba, khoản 6 Đ58 Luật XLVPHC quy định: *Trường hợp **BBVPHC có sai sót hoặc không thể hiện đầy đủ, chính xác các nội dung** theo quy định thì phải tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 của Luật XLVPHC để làm căn cứ ra QĐXP. Việc xác minh tình tiết của vụ việc VPHC được lập thành biên bản xác minh. Biên bản xác minh là tài liệu gắn liền với BBVPHC và được lưu trong HS XP*".

KỸ NĂNG
XÁC MINH TÌNH TIẾT CỦA VỤ VIỆC VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Các tình tiết cần xác minh (Điều 59 Luật XLVPHC):**

  - a) Xác định có hay không có VPHC xảy ra trên thực tế.
  - b) Cá nhân, tổ chức thực hiện HV VPHC; lỗi, nhân thân của cá nhân VPHC.
  - c) Đối tượng vi phạm lần đầu hay tái phạm, vi phạm nhiều lần; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khác.
  - d) Tính chất, mức độ thiệt hại do VPHC gây ra.
  - đ) Xem xét vụ việc có thuộc các trường hợp không ra QĐXP theo khoản 1 Điều 65 Luật XLVPHC hay không?
  - e) Những hàng hóa, tang vật vi phạm, tài liệu, chứng từ cần trưng cầu giám định; những chứng cứ cần xác minh, bổ sung hoặc làm rõ.
  - g) Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, QĐXP: Giá trị TV, PT VPHC; nguyên nhân, hoàn cảnh thực hiện HVVP,....

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Kỹ năng xác định hành vi vi phạm (có hay không có VPHC xảy ra trên thực tế):**

- **Mục đích:** Xác định hành vi VPPL có phải là VPPL hành chính hay không.

- **Cách xác định:**
  - *Về mặt lý luận:* Căn cứ vào khái niệm VPHC và phân biệt VPHC với tội phạm HS.
  - *Về mặt pháp lý:* Căn cứ các quy định pháp luật về XPVPHC để xác định hành vi VPHC thuộc lĩnh vực QLNN nào, được điều chỉnh bởi VBQPPL nào.

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

Kỹ năng xác định có hay không có VPHC xảy ra trên thực tế và lựa chọn VBQPPL áp dụng để xử lý đối với HV VPHC: Cần thực hiện 02 công việc:

Nghiên cứu HS vụ việc và đánh giá HVVP được xác định trong BBVPHC đã lập đúng hay sai.

Xác định HVVP, lựa chọn QPPL áp dụng để xử lý đối với hành vi VPHC:

- HV xảy ra đã VP quy định về QLNN tại VBQPPL (VBQPPL về mặt nội dung và nghị định quy định XPVPHC) nào? (VD trang sau)

- Các VBQPPL đó còn hiệu lực thi hành hay đã được SĐ, BS hoặc bị hủy bỏ, thay thế bằng văn bản khác? Xác định căn cứ pháp lý để xử phạt.

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

VD, để xác định có hay không có HV vi phạm các quy định về *nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú trái phép tại Việt Nam* xảy ra trên thực tế, cần xác định HV xảy ra đã vi phạm quy định về QLNN tại VBQPPL *(VBQPPL về mặt nội dung và nghị định quy định XPVPHC)* nào:

VBQPPL về mặt nội dung: Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Khoản 3 Điều 5 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam quy định hành vi bị nghiêm cấm:

"*Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú trái phép tại Việt Nam*"

Nghị định số 144 quy định về XPVPHC: Điều 18 NĐ số 144 quy định các HVVPHC:

- *Người nước ngoài nhập cảnh, hành nghề hoặc có hoạt động khác tại Việt Nam mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam;*

- *Người nước ngoài nhập cảnh hoạt động không đúng mục đích, chương trình đã đề nghị xin cấp thị thực, thẻ tạm trú hoặc gia hạn tạm trú;*

- *Người nước ngoài cư trú tại các khu vực cấm người nước ngoài cư trú;*

- *Người nước ngoài không chấp hành quyết định buộc xuất cảnh Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục cư trú tại Việt Nam*

Kỹ năng lựa chọn QPPL quy định về HVVP được áp dụng để xử lý đối với HV VPHC

Chọn NĐ quy định về XPVPHC đang có hiệu lực tại thời điểm xảy ra HVVP (khoản 2 Điều 58 Luật BHVBQPPL) + NQ của HĐNDTP nơi được áp dụng mức phạt cao.

Trường hợp một HVVP cùng được quy định XP tại nhiều NĐ thuộc các lĩnh vực quản lý khác nhau: Chọn NĐ được ban hành sau (khoản 4 Điều 58 Luật BHVBQPPL).

Lưu ý: Yêu cầu đối với việc quy định HVVPHC trong NĐXP (Đ4 Đ118)

Lưu ý: Yêu cầu đối với việc quy định HVVPHC trong NĐXP (Đ4 NĐ118)

Thông thường

- Phải được quy định tại nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực QLNN tương ứng, phù hợp với tính chất VP của HV đó

Dẫn chiếu

- Trường hợp HVVP đã được quy định ở LV này nhưng có liên quan đến LV khác, thì quy định dẫn chiếu HVVP, HTXP, mức xử phạt, BPKPHQ đã quy định, đồng thời quy định TQXP đối với HV đó

Quy định tại NĐXP trong LV QLNN khác

- Nếu do tính chất đặc thù liên quan đến LV, địa điểm VP, hậu quả của HV và các yếu tố, điều kiện khách quan khác thì có thể quy định HVVP, HTXP, mức xử phạt, BPKPHQ gắn với tính chất đặc thù của HV đó

Kỹ năng lựa chọn QPPL quy định về HVVP được áp dụng để xử lý đối với HV VPHC

Thẩm quyền, thủ tục và biểu mẫu trong XPVPHC:

Phải áp dụng <u>VBQPPL có hiệu lực tại thời điểm xem xét, xử lý</u> HVVP.

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

❖ **Kỹ năng xác định đối tượng thực hiện HVVP (cá nhân hay tổ chức):**

- ❖ Căn cứ quy định tại Điều 5 Luật XLVPHC;
- ❖ Căn cứ quy định tại Điều 3 NĐ 118;
- ❖ Căn cứ quy định tại các NĐXP cụ thể trong từng lĩnh vực.

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

Vấn đề xác định cá nhân, tổ chức VPHC:

Trao đổi: DNTN là cá nhân hay tổ chức?

Gợi ý: LDN 2020:

- **Điều 1:** Luật này quy định về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động có liên quan của **doanh nghiệp, bao gồm** công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh và **doanh nghiệp tư nhân**; quy định về nhóm công ty.

- **Khoản 10 Điều 4: Doanh nghiệp là tổ chức** có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh.

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Vấn đề XPVPHC đối với CQNN:**

- **Tình huống:**
  - **Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hành vi VPHC thì có bị XP không?**

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Vấn đề XPVPHC đối với CQNN:**

- **Gợi ý:**
  - **Khoản 6 Điều 3 NĐ 118 quy định:** "*Cơ quan nhà nước thực hiện hành vi vi phạm **thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước**, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan*".

  - **Khoản 1 Điều 9 của Luật Viên chức 2010 quy định:** "*Đơn vị sự nghiệp công lập là tổ chức do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, cung cấp dịch vụ công, **phục vụ quản lý nhà nước***".

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Xác định thế nào được coi là VP cùng một HV để xác định tái phạm hoặc VPHC nhiều lần (BS khoản 1a và 1b Điều 8 NĐ118)**

- *1a. Cá nhân, tổ chức tiếp tục thực hiện HVVPHC mà trước đó đã bị XP hoặc chưa bị XP đối với **HVVP được quy định ở các điểm trong cùng một khoản hoặc các khoản trong cùng một điều với mức độ VP hoặc hậu quả gắn với mức phạt khác nhau**, thì **được coi là VP cùng một HV** để xác định tái phạm hoặc VPHC nhiều lần.*

- *1b. Nếu VPHC nhiều lần được quy định là tình tiết tăng nặng và thuộc trường hợp quy định tại khoản 1a Điều này thì **áp dụng khung tiền phạt cao nhất**, **khung thời hạn đình chỉ, tước dài nhất** quy định đối với HV đó trong các lần VP.*

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

- **Xác định thế nào được coi là VP cùng một HV để xác định tái phạm hoặc VPHC nhiều lần (BS khoản 1a và 1b Điều 8 NĐ118)**

- **VD Điều 6 Nghị định 168:**
- *6. Phạt tiền từ **6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng** đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:*
- *c) Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc **hơi thở có nồng độ cồn** nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc **chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở**;*

- *9. Phạt tiền từ **18.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng** đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:*
- *a) Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc **hơi thở có nồng độ cồn** vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililít máu hoặc **vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở**;*

- *11. Phạt tiền từ **30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng** đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:*
- *a) Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc **hơi thở có nồng độ cồn** vượt quá 80 miligam/100 mililít máu hoặc **vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở**;*

1.1. Kỹ năng xác minh các tình tiết của vụ việc VPHC

❖ Lưu ý thẩm quyền xác minh:

❖ Sửa đổi khoản 1 Điều 59 Luật XLVPHC để bổ sung **người có thẩm quyền lập BBVPHC cũng có trách nhiệm xác minh** tình tiết của vụ việc VPHC (bên cạnh người có TQXP).

❖ Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 59 Luật XLVPHC quy định cho phép **người có thẩm quyền xác minh được có thể tự mình hoặc phân công, phối hợp thực hiện xác minh**; người có thẩm quyền xác minh vẫn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả xác minh (tại khoản 10 Điều 1 Luật số 88).

KỸ NĂNG
XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TV, PT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

3. Thủ tục xác định giá trị TV, PT VPHC

- Mục đích:
- *Để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền XP (Điều 60 Luật XLVPHC).*

- Các căn cứ xác định:
- *a) Giá niêm yết hoặc giá ghi trên hợp đồng hoặc hoá đơn mua bán hoặc tờ khai nhập khẩu;*
- *b) Giá theo thông báo của cơ quan tài chính ĐP; trường hợp không có thông báo giá thì theo giá thị trường của ĐP tại thời điểm xảy ra VPHC;*
- *c) Giá thành của TV, PT nếu là hàng hoá chưa xuất bán;*
- *d) Đối với TV, PT là hàng giả thì giá của TV, PT đó là giá thị trường của hàng hoá thật hoặc hàng hoá có cùng tính năng, kỹ thuật, công dụng tại thời điểm nơi phát hiện VPHC.*

- Thủ tục: *Điều 125 Luật XLVPHC.*

3. Thủ tục xác định giá trị TV, PT VPHC

- **Lưu ý 1:**
  - Trường hợp không thể áp dụng được căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 60 để xác định giá trị TV, PT VPHC làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền XP thì ***người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc có thể ra quyết định tạm giữ*** TV, PT VP và thành lập Hội đồng định giá.

  - => Người tạm giữ TV, PT VPHC trong trường hợp này có thể ***không phải là người có thẩm quyền tịch thu*** TV, PT theo quy định tại khoản 3 Điều 125.

  - => Việc tạm giữ ***không cần căn cứ vào trị giá của TV, PT*** (có thể tạm giữ TV, PT có trị giá cao hơn mức tiền phạt thuộc thẩm quyền của người ra QĐXP).

3. Thủ tục xác định giá trị TV, PT VPHC

- **Lưu ý 2:**
  - Thời hạn tạm giữ để xác định giá trị TV làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền XP **không quá 05 ngày LV**, kể từ thời điểm ra QĐ tạm giữ.

  - => Khác với trường hợp tạm giữ để xử lý vụ việc VPHC quy định tại Điều 125 Luật XLVPHC: **07 ngày LV (10 ngày LV, 01 tháng, 02 tháng)**, kể từ ngày tạm giữ.

GIẢI TRÌNH

4. Thủ tục giải trình

- **Các trường hợp áp dụng (03):**
  - Hành vi VPHC bị áp dụng hình thức XP tước QSD GP, CCHN
  - Hành vi VPHC bị áp dụng hình thức XP đình chỉ hoạt động
  - Hành vi VPHC có mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt ***từ 15.000.000*** đồng trở lên đối với cá nhân, ***từ 30.000.000*** đồng trở lên đối với tổ chức
- **Hình thức thực hiện:**
  - Trực tiếp
  - Bằng VB

4. Thủ tục giải trình

Kỹ năng xử lý một số trường hợp cụ thể khi áp dụng quy định về giải trình:

1. Trường hợp đối tượng VP không gửi văn bản giải trình **hoặc** không gửi văn bản đề nghị gia hạn thời hạn giải trình trong thời hạn quy định **hoặc** ghi rõ ý kiến trong BBVPHC về việc không thực hiện quyền giải trình:

=> Có thể ban hành QĐXP trong thời hạn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC *(07 ngày làm việc, kể từ ngày lập BBVPHC **hoặc** 10 ngày làm việc, kể từ ngày lập BBVPHC, nếu vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ đến người có TQXP)*

4. Thủ tục giải trình

Kỹ năng xử lý một số trường hợp cụ thể khi áp dụng quy định về giải trình:

2. Trường hợp đối tượng VP có yêu cầu giải trình theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 61 Luật XLVPHC:

=> Ban hành QĐXP trong thời hạn quy định tại các điểm b và c khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC *(01 tháng **hoặc** 02 tháng, kể từ ngày lập BBVPHC (tùy từng trường hợp))*

4. Thủ tục giải trình

Kỹ năng xử lý một số trường hợp cụ thể khi áp dụng quy định về giải trình:

3. Trường hợp đối tượng VP không yêu cầu giải trình nhưng trước khi hết thời hạn được giải trình (quy định tại các khoản 2 và 3 Điều 61 Luật XLVPHC) lại có yêu cầu giải trình:

=> Người có TQXP phải xem xét ý kiến giải trình của đối tượng VP *(trừ TH phải áp dụng ngay BPKPHQ buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, biện pháp khắc phục tình trạng ONMT, lây lan dịch, bệnh đối với TV VPHC là động vật, thực vật sống, hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng, khó bảo quản hoặc TV, PT VPHC có nguy cơ hoặc có khả năng gây ONMT, lây lan dịch, bệnh)*

KỸ NĂNG
BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT

5. Thủ tục ban hành QĐXPVPHC

- **Thời hạn ra QĐXPVPHC:** *Tính kể từ ngày lập BBVPHC*

  - **Thông thường:** ***07 ngày LV***.

  - **Vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ** đến người có thẩm quyền xử phạt: ***10 ngày LV*****,** trừ vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành TTHS chuyển đến người có TQXP.

  - **Vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan quy định tại Điều 59 của Luật XLVPHC:** ***01 tháng***.

  - Vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan quy định tại Điều 59 của Luật XLVPHC **nếu đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp, cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ:** ***02 tháng***.

5. Thủ tục ban hành QĐXPVPHC

- **Trao đổi:**
  - Nếu ngày cuối cùng của thời hạn ban hành QĐXP *(đối với trường hợp 01 tháng hoặc 02 tháng)* là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì người có thẩm quyền XP có thể ban hành QĐXP vào ngày đó không?

5. Thủ tục ban hành QĐXPVPHC

- **Gợi ý:**
- K1 Điều 8 Luật: "*Cách tính thời hạn, thời hiệu trong XLVPHC được áp dụng theo quy định của BLDS, trừ trường hợp trong Luật này có quy định cụ thể thời gian theo ngày làm việc*".
  - => Thời hạn, thời hiệu được tính theo ngày dương lịch và được hiểu chung là **bao gồm cả ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ** theo quy định tại các điều từ Điều 144 đến Điều 148 BLDS.
  - => Trong trường hợp Luật XLVPHC quy định "*ngày làm việc*" thì khoảng thời gian đó phải tính theo ngày làm việc, **không được tính gộp** cả ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ.
  - Khoản 5 Điều 146 BLDS: "*Khi ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó*".

5. Thủ tục ban hành QĐXPVPHC

- **Việc ra QĐXPVPHC trong một số trường hợp cụ thể:**

  - Trường hợp **một cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi VPHC** mà bị xử phạt trong cùng một lần thì chỉ ra 01 QĐXP, trong đó quyết định hình thức, mức xử phạt đối với từng hành vi VPHC.

  - Trường hợp **nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi VPHC** thì có thể ra 01 hoặc nhiều QĐXP để quyết định hình thức, mức xử phạt đối với từng cá nhân, tổ chức.

  - Trường hợp **nhiều cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi VPHC** khác nhau trong cùng một vụ VP thì có thể ra 01 hoặc nhiều QĐXP để quyết định hình thức, mức xử phạt đối với từng hành vi VP của từng cá nhân, tổ chức.

Xin cảm ơn sự chú ý lắng nghe!